

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh

Hoạt động phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên 6 tháng đầu năm 2023 diễn ra trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, tiếp tục biến động, khó dự báo. Cuộc xung đột Nga - Ukraina tiếp tục diễn biến phức tạp; nhu cầu của các thị trường xuất khẩu lớn bị thu hẹp; rủi ro của hệ thống tài chính - ngân hàng tiếp tục hiện hữu. Ở trong nước, mặt bằng lãi suất tuy có được điều chỉnh nhưng còn ở mức cao, doanh nghiệp gặp không ít khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn vay; giá cả nguyên vật liệu đầu vào cho hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng công trình còn ở mức cao, biến động mạnh, nguồn cung điện thiếu hụt đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân.

Song với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cùng với sự đoàn kết, đồng lòng và nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp nên tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023 đã đạt được một số kết quả cao hơn mức bình quân chung cả nước, an sinh xã hội được bảo đảm. Kết quả một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) trên địa bàn tỉnh ước đạt 5,17% so với cùng kỳ, trong đó, khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 4,15%; khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 3,71%; khu vực dịch vụ và thuế sản phẩm tăng 7,55%.

- Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) trên địa bàn ước đạt 404.990 tỷ đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ, bằng 39,7% kế hoạch năm. Trong đó công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp địa phương ước đạt 18.578 tỷ đồng, tăng 9,06% so với cùng kỳ.

- Giá trị xuất khẩu trên địa bàn ước đạt 14,07 tỷ USD, giảm 17% so với cùng kỳ, bằng 40,22% kế hoạch năm. Trong đó, giá trị xuất khẩu địa phương ước đạt 344,8 triệu USD, tăng 4,68% so với cùng kỳ, bằng 45,07% kế hoạch năm.

- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 8.273 tỷ đồng, bằng 42,3% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 41,4% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 8.102,4 tỷ đồng, tăng 3,7% so với cùng kỳ, bằng 51,27% kế hoạch năm.

2. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực

2.1. Về lĩnh vực kinh tế

2.1.1. Tăng trưởng kinh tế và cơ cấu kinh tế

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm 2023 ước tính tăng 5,17% so với cùng kỳ; trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,71%, đóng góp 0,41 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,15%, đóng góp 2,39 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung; khu vực dịch vụ và thuế sản phẩm tăng 7,55%, đóng góp 2,37 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung.

Về cơ cấu kinh tế: khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 56,37% (*trong đó riêng công nghiệp chiếm 50,87%*); khu vực dịch vụ và thuế sản phẩm chiếm 32,73%; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 10,9%.

Thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2023 của Chính phủ về Hội nghị Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2023, UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 về thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Lãnh đạo tỉnh đã chủ trì nhiều cuộc họp, làm việc, chủ động tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn.

2.1.2. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp (*theo giá so sánh năm 2010*) trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 404.990 tỷ đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ, bằng 39,69% kế hoạch năm. Trong đó, công nghiệp khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 373.694 tỷ đồng (chiếm 92,27% tổng giá trị sản xuất công nghiệp), tăng 4,19% so với cùng kỳ; công nghiệp Trung ương ước đạt 12.718 tỷ đồng, giảm 9,77% so với cùng kỳ; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp địa phương ước đạt 18.578 tỷ đồng, tăng 9,06% so với cùng kỳ.

Kết quả một số ngành công nghiệp chủ yếu: Giá trị sản xuất ngành công nghiệp chế biến chế tạo đạt 402.605 tỷ đồng, tăng 3,88% so với cùng kỳ; sản xuất và phân phối điện đạt 1.425,7 tỷ đồng, tăng 7,6% so với cùng kỳ; cung cấp nước, quản lý và xử lý nước, rác thải đạt 437,5 tỷ đồng, tăng 25,5% so với cùng kỳ; ngành công nghiệp khai khoáng đạt 521,7 tỷ đồng, giảm 4,2% so với cùng kỳ.

2.1.3. Hoạt động tài chính tín dụng

- Hoạt động thu, chi ngân sách Nhà nước:

+ Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 8.273 tỷ đồng, giảm 13% so với cùng kỳ, bằng 42,3% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 41,4% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, thu nội địa ước đạt 7.238 tỷ đồng, giảm 8,2% so với cùng kỳ, bằng 43,9% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 42,8% dự toán HĐND tỉnh giao; thu xuất nhập khẩu ước đạt 1.000 tỷ đồng, giảm 37,1% so với cùng kỳ, bằng 32,4% dự toán HĐND tỉnh giao.

+ Chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 7.252 tỷ đồng, tăng 13,7% so cùng kỳ, bằng 40,4% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 38,2% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, chi đầu tư phát triển ước đạt 3.438 tỷ đồng, tăng 22,9% so với cùng kỳ, bằng 43,7% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 40,9% dự toán HĐND tỉnh giao; chi thường xuyên ước đạt 3.800 tỷ đồng, tăng 6,3% so với cùng kỳ, bằng 38,9% dự toán Bộ Tài chính giao, bằng 40% dự toán HĐND tỉnh giao.

- *Hoạt động ngân hàng:* Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Thái Nguyên đã chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tổ chức thực hiện các giải pháp về tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng theo Chỉ thị số 01 của NHNN Việt Nam, trong đó định hướng nguồn vốn huy động tăng trưởng 10%, tín dụng tăng trưởng 12%; tín dụng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng nền kinh tế theo chủ trương của Chính phủ; đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng. Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 96.600 tỷ đồng, tăng 0,73% so với 31/12/2022; dư nợ cho vay ước đạt 85.100 tỷ đồng, tăng 2,7% so với 31/12/2022. Nợ xấu là 930 tỷ đồng, chiếm 1,1%/tổng dư nợ.

Kết quả thực hiện Chương trình cho vay hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP:

+ Triển khai thực hiện Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất của các ngân hàng thương mại: 07 chi nhánh ngân hàng thương mại đã thực hiện hỗ trợ lãi suất cho 40 khách hàng với doanh số cho vay được hỗ trợ lãi suất đạt 2.816 tỷ đồng, dư nợ được hỗ trợ lãi suất đạt 1.393 tỷ đồng, số tiền hỗ trợ lãi suất là 11,55 tỷ đồng.

+ Triển khai thực hiện Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất của Ngân hàng chính sách xã hội: Doanh số cho vay các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến nay là 221,25 tỷ đồng, đạt 86,86% kế hoạch giao (kế hoạch Trung ương giao các chương trình trong 02 năm 2022-2023 là 254,73 tỷ đồng).

2.1.4. Lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp

Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2023 tương đối thuận lợi và duy trì được đà tăng trưởng. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản được triển khai theo đúng kế hoạch; thực hiện tốt công tác đảm bảo vật tư, giống, tu bổ sửa chữa hệ thống công trình thủy lợi; tiến độ gieo trồng và thu hoạch các loại cây trồng đảm bảo kế hoạch mùa vụ; chăn nuôi được duy trì ổn định; công tác kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được thực hiện tốt.

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản 6 tháng đầu năm 2023 (theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 8.102,4 tỷ đồng, tăng 3,7% so với cùng kỳ,

bằng 51,27% kế hoạch năm. Trong đó, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp ước đạt 7.523,2 tỷ đồng, tăng 3,6% so với cùng kỳ; giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp ước đạt 333,7 tỷ đồng, tăng 5,53 % so với cùng kỳ; giá trị sản xuất ngành thủy sản ước đạt 245,5 tỷ đồng, tăng 4,4% so với cùng kỳ.

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm toàn tỉnh ước đạt 59.438 ha, trong đó: diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt ước đạt 39.673 ha (chiếm 66,75% tổng diện tích gieo trồng), sản lượng lương thực có hạt ước đạt 216.980 tấn, bằng 49,8% kế hoạch năm; diện tích gieo trồng cây rau các loại ước đạt 11.627 ha (chiếm 19,56% tổng diện tích gieo trồng), sản lượng ước đạt 222.796 tấn, bằng 80,5% kế hoạch năm.

Năm 2023, dự kiến trồng mới, trồng lại 415 ha chè. Đến nay, đã trồng được 86 ha (trồng mới 05 ha, trồng lại 81 ha); sản lượng chè búp tươi 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 132.200 tấn, bằng 50,5% kế hoạch năm.

- **Chăn nuôi:** Trong 6 tháng đầu năm, các địa phương đã chủ động hướng dẫn thực hiện công tác tái đàn, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, phòng chống đói, rét cho đàn gia súc, gia cầm; hướng dẫn các cơ sở, hộ chăn nuôi an toàn sinh học. Tiếp tục quan tâm phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung quy mô trang trại, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ.

Về sản lượng thịt hơi xuất chuồng: Sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 112,89 nghìn tấn, bằng 51,3% kế hoạch năm, trong đó: Thịt lợn hơi 52,09 nghìn tấn, thịt gia cầm hơi 54,4 nghìn tấn, thịt trâu 2,9 nghìn tấn, thịt bò 3,5 nghìn tấn.

Về giá bán sản phẩm chăn nuôi: Giá lợn hơi có xu hướng tăng so với các tháng đầu năm (tăng khoảng 8.000-10.000 đồng/kg), đạt khoảng 58-68 nghìn đồng/kg, giá thịt gà tương đối ổn định.

- **Lâm nghiệp:** Trong 6 tháng đầu năm, diện tích trồng rừng tập trung toàn tỉnh ước đạt 2.700 ha, bằng 78,6% kế hoạch năm. Triển khai “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ - Xuân Quý Mão năm 2023” gắn với thực hiện Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025, tổng số cây xanh đã trồng là 1.029.484 cây. Số lượng cây xanh được cập nhật trên phần mềm quản lý cây xanh ThaiNguyen SmartTrees từ năm 2021 đến nay là 7,75 triệu cây.

- **Thủy sản:** Tổng diện tích mặt nước đưa vào sử dụng nuôi trồng thủy sản 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 6.070 ha; sản lượng sản phẩm thủy sản ước đạt 8.054 tấn, bằng 44,7% kế hoạch.

2.1.5. Về thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Đến nay, có 04 huyện, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (TP. Thái Nguyên, TP. Sông Công, TP. Phổ Yên và huyện Phú Bình); 108/126 xã đạt chuẩn nông thôn mới⁽¹⁾, bằng 85,7% tổng số xã; 17 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

¹ Năm 2022, có 09 xã của thành phố Phổ Yên lên phường, năm 2023 có xã Quân Chu sáp nhập với thị trấn Quân Chu, huyện Đại Từ, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ lên thị trấn.

UBND huyện Định Hóa và các Sở, ban, ngành có liên quan đang tích cực triển khai hoàn thiện các tiêu chí, điều kiện xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2023. Đến nay, huyện đã cơ bản đạt 6/9 tiêu chí (26/36 chỉ tiêu huyện NTM). Về điều kiện đạt chuẩn huyện NTM giai đoạn 2021-2025: Hiện nay huyện còn 06 xã chưa đạt chuẩn NTM; chưa có xã đạt chuẩn NTM nâng cao.

2.1.6. Công tác phòng, chống thiên tai: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 đợt thiên tai, không gây thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản khoảng 13,87 tỷ đồng. Ngay sau khi có sự cố xảy ra, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố và các đơn vị trên địa bàn tỉnh kịp thời triển khai công tác khắc phục sự cố, hỗ trợ, động viên các gia đình bị thiệt hại, đảm bảo ổn định cuộc sống cho nhân dân.

2.1.7. Thương mại, dịch vụ và chỉ số giá tiêu dùng

- *Về xuất, nhập khẩu:*

+ Giá trị xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 14,07 tỷ USD, giảm 17% so với cùng kỳ, bằng 40,22% kế hoạch năm. Trong đó, xuất khẩu địa phương ước đạt 344,8 triệu USD, tăng 4,68% so với cùng kỳ, đạt 45,07% kế hoạch năm; xuất khẩu của khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt khoảng 13,72 tỷ USD (*chiếm 97,5% tổng giá trị xuất khẩu toàn tỉnh*), giảm 17,46% so với cùng kỳ.

+ Giá trị hàng hóa nhập khẩu 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 7,79 tỷ USD, giảm 24,8 % so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước ước đạt 226,1 triệu USD, tăng 3,7% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 7,57 tỷ USD (*chiếm 97,17% tổng giá trị nhập khẩu*), giảm 25,4% so với cùng kỳ.

- *Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 6 tháng đầu năm 2023* ước đạt 33.700 tỷ đồng, tăng 38,47% so với cùng kỳ. Trong đó, tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 23.944 tỷ đồng, tăng 26,57% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 5.681,1 tỷ đồng; tăng 152,33% so với cùng kỳ; doanh thu du lịch lữ hành đạt 104,4 tỷ đồng, tăng 169,8% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ khác đạt 3.970,4 tỷ đồng, tăng 26,9% so với cùng kỳ.

- *Giá tiêu dùng:* Chỉ số giá tiêu dùng CPI bình quân 5 tháng đầu năm 2023 tăng 1,85% so với bình quân cùng kỳ. Trong 11 nhóm hàng hoá, dịch vụ tính chỉ số giá, chỉ có 02 nhóm hàng hoá, dịch vụ có chỉ số giá giảm, bao gồm: Nhóm giao thông giảm 5,5% (do giá nhóm nhiên liệu giảm 14,95%); nhóm bưu chính, viễn thông giảm 1,24%. 09 nhóm hàng hoá, dịch vụ còn lại có chỉ số giá tăng, trong đó tăng cao nhất là nhóm giáo dục tăng 38,12% (do giá học phí tăng), đóng góp 1,61 điểm phần trăm trong mức tăng CPI chung.

2.1.8. Về thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

- *Tổng vốn đầu tư phát triển* trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 23.748 tỷ đồng, tăng 9,23% so với cùng kỳ. Trong đó, vốn đầu tư do Nhà nước quản lý ước đạt 3.963 tỷ đồng, tăng 3,24% so với cùng kỳ; vốn đầu tư của dân cư và khu vực tư nhân đạt 11.956 tỷ đồng, tăng 8,67% so với cùng kỳ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 7.829 tỷ đồng, tăng 13,47% so với cùng kỳ

- *Về đăng ký kinh doanh*: Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh cấp mới đăng ký kinh doanh cho 510 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 5.191 tỷ đồng, cấp điều chỉnh thay đổi cho 854 doanh nghiệp, cấp thành lập 208 đơn vị trực thuộc, tạm ngừng hoạt động 536 doanh nghiệp, số doanh nghiệp giải thể là 37 doanh nghiệp, số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động là 279 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đến thời điểm báo cáo là 9.323 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 134.435 tỷ đồng.

- *Về thu hút đầu tư trong nước ngoài ngân sách*: Trong 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho 07 dự án với tổng số vốn 1.419,3 tỷ đồng; cấp Quyết định chấp thuận nhà đầu tư cho 09 dự án với tổng số vốn 6.692,5 tỷ đồng; điều chỉnh tăng vốn cho 2 dự án với số vốn 919 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, tổng số dự án ngoài ngân sách sử dụng vốn đầu tư trong nước còn hiệu lực là 861 dự án với tổng số vốn đăng ký đầu tư đạt 158.884 tỷ đồng.

- *Về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)*: Tính chung 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh có 13 dự án FDI cấp mới với tổng số vốn đăng ký đạt 110,25 triệu USD, 03 lượt dự án tăng vốn với số vốn đăng ký đạt 7,45 triệu USD. Lũy kế đến nay trên địa bàn tỉnh có 183 dự án FDI còn hiệu lực với tổng mức đầu tư đạt gần 10,5 tỷ USD.

Ngày 08/3/2023, dưới sự chứng kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên và Tập đoàn Sunny đã ký và trao Bản ghi nhớ hợp tác mở rộng sản xuất, kinh doanh với số vốn đầu tư dự kiến từ 2-2,5 tỷ USD vào Khu công nghiệp Yên Bình.

- *Về công tác quản lý cụm công nghiệp*: Đến nay, trên địa bàn tỉnh quy hoạch 41 cụm công nghiệp với tổng diện tích 2.067ha. Trong đó có 14 cụm công nghiệp đi vào hoạt động, thu hút 64 dự án tạo việc làm cho khoảng 11.190 lao động; có 21/41 cụm công nghiệp đã có chủ đầu tư hạ tầng, đang triển khai xây dựng với tổng vốn đăng ký đầu tư hạ tầng là 5.701 tỷ đồng.

2.1.9. Về công tác lập Quy hoạch tỉnh

Ngày 14/3/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 222/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tỉnh Thái Nguyên là địa phương thứ 5 trong cả nước được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh. Ngày 15/4/2023, tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến

năm 2050. Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đã dự và trao Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, hiện nay đang xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định.

2.1.10. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công

Tổng số kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao là 7.863.264 triệu đồng; Số kế hoạch vốn do địa phương giao trên địa bàn toàn tỉnh là 8.630.553 triệu đồng.

Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 5/2023 (31/5/2023): 1.763.262 triệu đồng; trong đó thanh toán vốn kế hoạch vốn năm 2023 đạt 1.678.144/7.863.264 triệu đồng, đạt 21,3% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.

Ước lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến hết tháng 6/2023: 3.010.000 triệu đồng; trong đó thanh toán vốn kế hoạch vốn năm 2023 ước đạt 2.875.000/7.863.264 triệu đồng, đạt 36,6% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.

Dự kiến đến ngày 30/9/2023, lũy kế giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh ước đạt 5.374.000 triệu đồng, trong đó thanh toán vốn kế hoạch vốn năm 2023 ước đạt 5.137.000/7.863.264 triệu đồng đạt 65,3% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao.

Để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 14/4/2023 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời ban hành Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 về việc thành lập Tổ công tác đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công 2023 trên địa bàn tỉnh.

2.2. Về lĩnh vực văn hóa, xã hội

2.2.1. Hoạt động xã hội

Lĩnh vực giảm nghèo và chính sách xã hội: Công tác giảm nghèo và chính sách xã hội được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả. Thực hiện kiểm tra kết quả rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021, 2022. Lồng ghép các hoạt động giảm nghèo trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Triển khai kết nối phần mềm Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Thái Nguyên để quản lý, theo dõi thực hiện chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho 41.391 đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện chi trả đúng, đủ, kịp thời trợ cấp hàng tháng cho hơn 20.000 người có công. Nhân dịp

Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, các ngành, địa phương, tổ chức đoàn thể đã tổ chức nhiều hoạt động cho các đối tượng chính sách xã hội như: Thăm, tặng quà cho người có công với cách mạng với 52.336 suất quà, tổng số tiền là 18,76 tỷ đồng; tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 2.390 người cao tuổi với số tiền là 2,06 tỷ đồng,...

Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em: Tổ chức Lễ phát động tháng hành động vì trẻ em năm 2023, với chủ đề “*Chung tay giảm thiểu tổn hại trẻ em*”. Phối hợp với tổ chức SAP-VN, Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng tỉnh tổ chức chương trình khám sàng lọc cho trẻ bị khuyết tật hệ vận động, kết quả khám cho 265 trẻ, chỉ định phẫu thuật, cấp dụng cụ chỉnh hình cho 62 trẻ; tổ chức The VinaCapital Foundation và Bệnh viện E Hà Nội tổ chức Chương trình khám sàng lọc tim bẩm sinh cho trẻ em trên địa bàn tỉnh, kết quả có 6.310 trẻ em được khám sàng lọc, 32 trẻ được chỉ định can thiệp, phẫu thuật.

Tình hình lao động việc làm: Tổ chức thành công Tuần cao điểm kết nối Cung - Cầu lao động năm với 2023 thu hút trên 180 lượt cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, các đơn vị, doanh nghiệp với trên 20.000 chỉ tiêu tuyển dụng, trên 7.000 chỉ tiêu tuyển sinh, thu hút trên 9.000 lượt người lao động, học sinh, sinh viên tham gia. Trong 6 tháng đầu năm 2023, có 5.802 người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp, 5.354 người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp; 10.689 lượt người được tư vấn giới thiệu việc làm và 222 người được hỗ trợ học nghề.

2.2.2. Hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch

Thực hiện hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên 4 lĩnh vực: văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình. Trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện kế hoạch, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật, kỷ niệm các sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh như: chào mừng kỷ niệm 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023), 137 năm Ngày Quốc tế lao động (01/5/1886 - 01/5/2023),... Tổ chức các hoạt động “*Sắc màu văn hóa các dân tộc*” tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam năm 2023; Ngày Hội Văn hóa - Thể thao dân tộc Mông năm 2023 tại Bản Tèn - Văn Lãng, huyện Đồng Hỷ... Kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023) và 80 năm ra đời Đề cương về văn hóa Việt Nam (1943 - 2023), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên đã tổ chức Hội thảo khoa học “*Phát huy giá trị văn hóa Việt Nam với khát vọng xây dựng tỉnh Thái Nguyên bình yên, hạnh phúc, sung túc và thân thiện*”; trao giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí với chủ đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” giai đoạn 2021-2025 (giai đoạn 1); gặp mặt văn nghệ sĩ tiêu biểu tỉnh Thái Nguyên. Ngành chức năng đã trình cấp có thẩm quyền bổ sung quy hoạch và xây dựng tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh; văn bản xin chủ trương biên soạn cuốn sách Lịch sử tỉnh Thái Nguyên.

Lĩnh vực thể thao: Ban hành kế hoạch tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và giải Việt dã Tiền Phong - chạy tập thể tỉnh Thái Nguyên năm 2023;

ban hành quyết định cử huấn luyện viên, vận động viên tham gia giải Vô địch Jujitsu thế giới tại Thái Lan. Xây dựng kế hoạch đăng cai tổ chức các giải thi đấu cấp tỉnh, các giải toàn quốc; duy trì tập luyện thường xuyên của các đội tuyển và chuẩn bị thi đấu các giải toàn quốc, thế giới. Kết quả các vận động viên tỉnh Thái Nguyên đạt 09 huy chương (04 HCV, 02 HCB, 03 HCD) tại các giải thể thao Châu Á và thế giới, 10 huy chương (06 HCV, 04 HCD) tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games) lần thứ 32 tại Campuchia.

Hoạt động du lịch: Tổ chức Hội nghị Ban chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên, tổng kết công tác phát triển du lịch năm 2022, triển khai phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023. Tổ chức thành công Chương trình Khai mạc mùa du lịch tỉnh Thái Nguyên năm 2023, đồng thời ký kết Chương trình hợp tác toàn diện giai đoạn 2023-2027 giữa UBND tỉnh Thái Nguyên và Tổng Công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines). Quyết định công nhận 02 điểm du lịch địa phương tại xóm Mỏ Gà, xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai và xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên. Khu bảo tồn làng nhà sàn dân tộc sinh thái Thái Hải (TP. Thái Nguyên) được nhận giải thưởng “Làng du lịch tốt nhất năm 2022” của Tổ chức Du lịch thế giới. Duy trì có hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến du lịch Thái Nguyên qua các Hội nghị, Hội chợ xúc tiến du lịch, website du lịch Thái Nguyên, Cổng du lịch thông minh và các kênh quảng bá trên nền tảng mạng xã hội.

2.2.3. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Năm học 2022-2023, tỉnh đã tập trung chỉ đạo các nhà trường tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc khung kế hoạch năm học; tích cực chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi THPT Quốc gia, tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tăng cường các hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học. Trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2022-2023, tỉnh Thái Nguyên tiếp tục có thành tích tốt, xếp thứ 15 trong các tỉnh, thành phố của trên cả nước⁽²⁾. Các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên quản lý.

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, đầu tư đạt kết quả tích cực. Tính đến nay, toàn tỉnh có 602/683 trường học các cấp đạt trường chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 88,14%⁽³⁾.

2.2.4. Lĩnh vực y tế

Trong 6 tháng đầu năm 2023, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh được kiểm soát; công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế thực hiện tốt việc trực

² Tổng số có 53 học sinh đoạt giải, trong đó có 01 giải Nhất, 09 giải Nhì, 15 giải Ba và 28 giải Khuyến khích.

³ Trong đó: mầm non có 210/248 trường, đạt tỷ lệ 84,68%; tiểu học có 203/210 trường, đạt tỷ lệ 96,67%; trung học cơ sở có 166/192 trường, đạt tỷ lệ 86,46%; trung học phổ thông có 23/33 trường, đạt tỷ lệ 69,7%.

chuyên môn 24/24 giờ. Dịch bệnh Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác được ngành chức năng kiểm soát chặt chẽ, công tác tuyên truyền, tiêm vắc-xin phòng chống sự lây lan của dịch bệnh được thực hiện tốt. Không phát sinh vụ ngộ độc thực phẩm. Hoạt động chuyển đổi số, công tác nghiên cứu khoa học, cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ y tế được quan tâm, đẩy mạnh

Tình hình phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn: Tiếp tục duy trì các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra. Lũy kế từ đầu năm đến tháng 6/2023, tỉnh Thái Nguyên ghi nhận 4.758 trường hợp mắc Covid-19 (*chủ yếu là mức độ nhẹ*). Công tác tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 tiếp tục được triển khai thực hiện.

- Đối tượng từ 18 tuổi trở lên: Số đã tiêm đủ 02 mũi: 886.566 người, đạt 99,3%; mũi nhắc lại lần 1: 694.842 người, đạt 88,3%; mũi nhắc lại lần 2: 243.651 người, đạt 95,5%.

- Đối tượng trẻ em trong độ tuổi từ 12 đến 17: mũi 1: 115.836 trẻ (đạt 99,4%); mũi 2: 115.745 trẻ (đạt 99,3%); mũi nhắc lại: 98.643 liều (đạt 86,3%).

- Đối tượng trẻ em trong độ tuổi từ 05 đến 11: mũi 1: 156.818 liều (đạt 97,9%); mũi 2: 140.420 liều (đạt 87,7%).

2.2.5. Lĩnh vực khoa học công nghệ, công tác thông tin truyền thông

Ngành chức năng đã thực hiện tốt công tác quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ đang triển khai thông qua các nhiệm vụ: Quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; thẩm định công nghệ các dự án đầu tư; thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ hạt nhân, tiêu chuẩn đo lường chất lượng; sở hữu trí tuệ, thông tin và thống kê khoa học và công nghệ; thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ. Thực hiện quản lý hoạt động nghiên cứu triển khai đối với 86 nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tổ chức thẩm định hồ sơ cho 04 tổ chức khoa học và công nghệ thuộc Đại học Thái Nguyên. Xây dựng Chương trình hợp tác về nghiên cứu khoa học và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ giữa UBND tỉnh Thái Nguyên và Đại học Thái Nguyên giai đoạn 2023- 2025, định hướng đến năm 2030.

Công tác quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông tiếp tục được tăng cường, đảm bảo đúng định hướng; các cơ quan chức năng thường xuyên theo dõi thông tin trên báo chí về Thái Nguyên, kịp thời tham mưu cho lãnh đạo tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết và trả lời các cơ quan báo chí theo quy định. Chương trình chuyển đổi số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tiếp tục được triển khai đồng bộ, kịp thời, sâu rộng và đạt được nhiều kết quả tích cực. Các ứng dụng công nghệ thông tin được triển khai rộng rãi đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân trong tỉnh. Công tác giám sát, vận hành Trung tâm điều hành thông minh (IOC) được thực hiện 24/7.

2.3. Về lĩnh vực nội chính

2.3.1. Công tác tổ chức, thi đua khen thưởng, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền địa phương

Công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cải cách hành chính, công tác cán bộ, công chức, viên chức và thi đua khen thưởng được thực hiện theo đúng quy định. Tiếp tục tham mưu thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 120/2020NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; quản lý chặt chẽ biên chế, chỉ đạo các địa phương khẩn trương thực hiện tuyển dụng đội ngũ giáo viên còn thiếu được giao theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị. Thực hiện chế độ chính sách, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đúng quy định.

Tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 20/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được triển khai thực hiện quyết liệt. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính nhà nước của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính (Par index) năm 2022 tỉnh Thái Nguyên xếp vị trí thứ 9/63 tỉnh, thành phố (*giảm 03 bậc so với năm 2021*); chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 tỉnh Thái Nguyên xếp thứ 25/63 tỉnh, thành phố (*tăng 03 bậc so với năm 2021*); chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2022 nằm trong nhóm các tỉnh có nhóm điểm trung bình cao với tổng điểm đạt 43,01 điểm; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2022 xếp thứ 02/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (*tăng 09 bậc so với năm 2021*).

2.3.2. Công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo

- Tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết giảm; không xảy ra điểm nóng, vụ việc nổi cộm về khiếu nại, tố cáo. Phần lớn lượt tiếp các đoàn đông người có nội dung đề nghị, kiến nghị, phản ánh. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền như sau:

- Về giải quyết khiếu nại: Đã giải quyết 31 vụ việc trong tổng số 41 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 75,6%. Qua phân tích kết quả giải quyết có 3,2% khiếu nại đúng (*01 vụ việc*); 6,4% khiếu nại đúng một phần (*02 vụ việc*) và 90,4% khiếu nại sai (*28 vụ việc*). Số vụ việc khiếu nại mới phát sinh, đang giải quyết 10 vụ việc.

- Về giải quyết tố cáo: Đã giải quyết 17 vụ việc trong tổng số 21 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 81,0%. Qua phân tích kết quả giải quyết, có 17,6% tố cáo đúng một phần (*03 vụ việc*) và 82,4% tố cáo sai (*14 vụ việc*). Số vụ việc đang giải quyết 04 vụ việc.

- Công tác tiếp công dân được thực hiện theo quy định, đảm bảo quyền được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Tổng số lượt tiếp công dân của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh là 3.277 lượt người, giảm 7,5% so với cùng kỳ (*số lượt đoàn đông người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị là 18 lượt đoàn, tăng 09 lượt đoàn so với cùng kỳ*). Trong 6 tháng đầu năm 2023, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân 06 ngày/06 vụ việc/14 người (*tiếp công dân định kỳ 05 ngày/05 vụ việc/08 người; tiếp công dân đột xuất 01 ngày/01 vụ việc/06 người*). Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận 3.462 đơn, trong đó có 41 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (*khiếu nại 30 đơn, tố cáo 11 đơn*), giảm 17,6% so với cùng kỳ; số đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền 3.421 đơn.

- Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn liên quan. Công tác thanh tra được triển khai thực hiện, toàn ngành đã tiến hành 215 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 234 cơ quan, tổ chức, cá nhân có sai phạm; đã kiến nghị xử lý các hình thức kinh tế 15.304,0 triệu đồng; đã xử lý 12.200,5 triệu đồng.

2.3.3. Công tác đối ngoại

Công tác đối ngoại tiếp tục được triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực. Các đoàn khách quốc tế, các đối tác nước ngoài tiếp tục đến tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư tại tỉnh; hoạt động hợp tác quốc tế cấp địa phương với các địa phương nước ngoài được tăng cường. Tổ chức thành công các chương trình đón tiếp Đoàn Đại sứ quán Australia, Trung ương Hội Hữu nghị Việt Nam - Thái Lan, đoàn công tác của Bộ trưởng Bộ Lao động và Đào tạo nghề Campuchia thăm và làm việc tại Thái Nguyên. Về công tác ngoại giao kinh tế, lãnh đạo UBND tỉnh và Tổng Lãnh sự Hàn Quốc tại Việt Nam đã chủ trì buổi làm việc giữa đại diện các doanh nghiệp Hàn Quốc với tỉnh Thái Nguyên trong khuôn khổ Hội nghị “*Gặp gỡ Hàn Quốc*”; tích cực triển khai các nội dung hợp tác giữa UBND tỉnh Thái Nguyên và Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA).

Công tác đối ngoại nhân dân và vận động viện trợ Phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) được triển khai hiệu quả, đúng quy định. Trên địa bàn tỉnh hiện có 27 tổ chức PCPNN đăng ký hoạt động với 23 dự án đang triển khai, Giá trị giải ngân 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 740.000 USD, tăng 18,9% so với cùng kỳ năm. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo đúng quy định.

2.3.4. Công tác dân tộc, tôn giáo

- *Công tác dân tộc*: Tỉnh Thái Nguyên tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa và đối tượng khó khăn đồng bào các dân tộc trong tỉnh; đồng bào đón Tết vui mừng, phấn khởi; các hoạt động lễ hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi diễn ra vui tươi, an toàn như Lễ hội Lồng Tồng ATK Định Hóa, Lễ hội đèn Đuôm,... Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số được đảm bảo, không xảy ra những điểm nóng phức tạp. Ngành chức năng và các địa phương đang tích cực triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; thực hiện rà soát các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, báo cáo cấp có thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ.

- *Công tác tôn giáo*: Các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh duy trì ổn định, tuân thủ theo quy định của pháp luật; ngành chức năng đã tổ chức nắm tình hình hoạt động của các tôn giáo và hoạt động của tổ chức tự xưng tín ngưỡng, tôn giáo.

2.3.5. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh được chú trọng. Công tác quản lý đất đai tiếp tục được quan tâm; rà soát Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 và đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030; giải quyết nhiều khó khăn, vướng mắc trong quản lý và sử dụng đất, thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất cơ bản đảm bảo tiến độ của các dự án. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm về tài nguyên và môi trường trên địa bàn. Công tác phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường được thực hiện ngày càng chủ động; cơ bản không để phát sinh các điểm nóng về ô nhiễm môi trường.

2.3.6. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, chấp hành nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chuyên môn, phòng chống cháy nổ; phối hợp chặt chẽ với công an và các lực lượng khác trên địa bàn nắm chắc diễn biến và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, làm tốt công tác chuẩn bị cho diễn tập khu vực phòng thủ huyện Đại Từ và thành phố Sông Công năm 2023. Các huyện, thành phố tổ chức thành công Lễ Giao nhận quân năm 2023, đủ 100% chỉ tiêu, chất lượng tân binh được bảo đảm. Công tác tập huấn, huấn luyện được tổ chức theo đúng kế hoạch.

2.3.7. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- *Tình hình an ninh trật tự*: Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được duy trì ổn định. Lực lượng công an tập trung thực hiện đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự; bảo vệ an toàn tuyệt đối

các mục tiêu, các sự kiện quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội diễn ra trên địa bàn tỉnh. Công tác phòng cháy, chữa cháy được cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra và nhắc nhở nhằm hạn chế các vụ cháy nổ xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- *An toàn giao thông*: Ngành chức năng tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới”, ra quân đợt cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, trật tự xã hội, đẩy mạnh tuyên truyền về Luật Giao thông đường bộ; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông. Trong 6 tháng đầu năm 2023, tai nạn giao thông tiếp tục được kiềm chế, giảm so với cùng kỳ năm 2022 trên cả 3 tiêu chí⁽⁴⁾.

3. Một số khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như:

- Tăng trưởng và quy mô kinh tế dễ bị ảnh hưởng trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận lợi. Hoạt động xuất nhập khẩu, sản xuất công nghiệp gặp không ít khó khăn do tình hình lạm phát cao, sức mua giảm ở các thị trường xuất khẩu lớn trên thế giới.

- Năng lực nội tại của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa phục hồi hoàn toàn sau đại dịch Covid-19, đồng thời mặt bằng lãi suất cho vay vẫn ở mức cao, giá cả nguyên vật liệu biến động mạnh khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong duy trì, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thị trường bất động sản ngưng trệ do tính chu kỳ kinh tế và chính sách kiểm soát chặt chẽ nguồn vốn khiến các doanh nghiệp bất động sản, doanh nghiệp xây dựng gặp không ít khó khăn.

- Hoạt động thu ngân sách gặp không ít khó khăn, đặc biệt ở khoản thu tiền sử dụng đất và thuế xuất nhập khẩu.

- Khu vực dịch vụ, du lịch chưa phát huy hết tiềm năng, lợi thế vốn có. Tăng trưởng của khu vực dịch vụ vẫn phụ thuộc vào hoạt động bán lẻ hàng hóa, trong đó cơ cấu thị phần bán lẻ của khu vực kinh tế cá thể vẫn chiếm tỷ trọng lớn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; theo dõi chặt chẽ tình hình thế giới và trong nước có liên quan tới các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành;

⁴ Trên địa bàn tỉnh xảy ra 42 vụ tai nạn giao thông làm 03 người chết và 47 người bị thương. So với cùng kỳ năm 2022, giảm 09 vụ tai nạn, giảm 09 người chết và giảm 02 người bị thương.

tăng cường phân tích, dự báo, chủ động đưa ra các giải pháp thiết thực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn từng ngành, lĩnh vực, địa phương; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023.

2. Triển khai thực hiện tốt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; rà soát, điều chỉnh các quy hoạch cấp dưới đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh và theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch đầu tư công năm 2024 đảm bảo sát với tình hình thực tế, đáp ứng nhiệm vụ chính trị của địa phương.

3. Xác định công tác giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động, quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao năm 2023. Triển khai có hiệu quả hoạt động của Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục triển khai các Chương trình, Đề án, Dự án quan trọng của tỉnh như: Tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang, Vĩnh Phúc; một số tuyến thuộc đường vành đai 5 vùng Thủ đô Hà Nội; Sân vận động Thái Nguyên; hệ thống đường giao thông kết nối phường Đồng Bẩm, phường Quang Vinh và xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên; triển khai cụ thể hóa Quy hoạch điều chỉnh sân vận động và khu vực trung tâm thành phố Thái Nguyên thành Khu đô thị mới, phố đi bộ trung tâm thành phố Thái Nguyên, trụ sở làm việc khối các cơ quan tỉnh; đầu tư mới và hiện đại hóa các khu đô thị, khu dân cư; phát triển các khu, cụm công nghiệp,...

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, xây dựng, tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ngân sách, vốn đầu tư công; việc khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh và việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường của các cơ sở khai thác khoáng sản; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cho ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, thủ tục, pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, ngân sách nhà nước, đấu thầu.

5. Tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách, chống thất thu, nợ đọng thuế; thường xuyên đánh giá khả năng thực hiện các nguồn thu trên địa bàn, thực hiện các giải pháp thiết thực, hiệu quả phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023, đặc biệt là khoản thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách đảm bảo vừa đáp ứng thực hiện nhiệm vụ chính trị, vừa tiết kiệm, giảm tối đa kinh phí không cần thiết. Theo dõi chặt chẽ thị trường giá cả, làm tốt công tác bình ổn giá, đấu tranh và xử lý nghiêm đối với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng.

6. Nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, khắc phục ngay tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm không dám làm, không dám tham mưu, đề xuất, không dám chịu trách nhiệm trong cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao trách nhiệm, năng lực trong công tác chỉ đạo, điều hành.

Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (Par Index), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chương trình chuyển đổi số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; tăng cường hơn nữa ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ; nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp.

7. Tích cực thực hiện các giải pháp đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, bảo đảm thời vụ; chủ động có phương án tăng trưởng ngành nông nghiệp năm 2023, để đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội được giao. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác dự báo, chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ tác động của thiên tai đến đời sống, sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho xây dựng nông thôn mới; phấn đấu năm 2023 có thêm 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới và ít nhất 01 huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

8. Tổ chức rà soát tình hình dịch bệnh và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, hướng dẫn của Bộ Y tế và các Bộ, ngành Trung ương; thực hiện Chương trình tiêm chủng

mở rộng và tiêm vắc-xin phòng Covid-19. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện tốt công tác cung ứng thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế; tăng cường các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế.

9. Triển khai hiệu quả các chính sách giải quyết việc làm; theo dõi sát tình hình người lao động bị mất việc làm, giảm giờ làm. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình, dự án, chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội, an sinh xã hội, giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân.

Chuẩn bị tốt công tác tổ chức các kỳ thi trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy định; đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2023 - 2024. Giữ gìn và phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hoá các dân tộc. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hoá, thể thao hướng tới các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng trên địa bàn tỉnh.

10. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, cơ sở. Bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; xử lý hiệu quả các vấn đề bức xúc, phức tạp về an ninh, trật tự, không để bị động, bất ngờ. Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; tăng cường tuyên truyền, huấn luyện, kiểm tra công tác phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hoạt động đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực bảo đảm toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, nhất là những lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, qua đó thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu du lịch, thu hút đầu tư và các nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

11. Thực hiện nghiêm các quy định về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở tất cả các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đề cao trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm công khai, minh bạch. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

12. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, chú trọng truyền thông chính sách, phổ biến pháp luật; chủ động cung cấp thông tin chính thống, chính xác, nhanh chóng, kịp thời về tình hình kinh tế - xã hội, các chủ trương, cơ chế, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cho nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, nhất là thông tin mạng; phát huy mặt tốt đồng thời tăng cường các biện pháp quản lý, ngăn chặn tối đa thông tin xấu, không chính thống trên các trang mạng Internet.

Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, địa phương bám sát và đẩy mạnh thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc ngành, địa phương, đơn vị đảm nhiệm; kịp thời đề xuất các giải pháp, trong đó nghiêm túc thực hiện theo trách nhiệm và đúng tiến độ về phân công chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ đã giao và các nội dung giải pháp nêu trên để phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIV;
- Đoàn ĐBQH tỉnh TN;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban Xây dựng Đảng thuộc Tỉnh uỷ;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- Các Huyện uỷ, Thành uỷ;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- HĐND&UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Chánh VP và các PVP UBND tỉnh;
- Các chuyên viên NCTH;
- Lưu VT, TH.

loanlh/BC.169/100b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Xuân Trường